

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2023/HSST
Ngày 03 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Tr

Ông Vũ Hùng T

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Tr - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 103/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Hồng T, sinh ngày 16/03/1996; Nơi cư trú: Khu T, xã T, huyện T, tỉnh P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Trịnh Văn B và bà Đỗ Thị Đ; Có vợ là Lê Thị Kim Ng và có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P xử Trịnh Hồng T 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 năm về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù cho hưởng án treo vào ngày 29/9/2020, đã thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm ngày 03/11/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2023, qua xác minh xác định bị cáo là đối tượng sử dụng chất ma túy, thường xuyên lang thang, tụ tập với các đối tượng nghiện ma túy gây mất trật tự tại địa phương. Do đó, ngày 26/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với bị cáo. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh P. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 55 phút, ngày 20/4/2023, tổ công tác của Công an phường T Cát, thành phố V đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 22D, khu Mai Sơn 1, phường T Cát, thành phố V, tỉnh P phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với người này. Tại chỗ, người này tự khai họ tên là Trịnh Hồng T, sinh năm 1996, HKTT: Khu T, xã T, huyện T, tỉnh P. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp cho cơ quan Công an 03 gói nilon màu xanh bên trong cả 03 gói đều có gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ bên trong đều có chứa chất bột, cục màu trắng, T khai nhận đây là 03 gói ma túy Heroin của T tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T; thu giữ, niêm phong 03 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Ngoài ra còn thu giữ của T: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã cũ, số IMEI1: 862173069459719, kèm sim số 0356356114 và số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

Công an phường T Cát đã tiến hành kiểm tra xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Trịnh Hồng T. Kết quả dương tính: T có sử dụng ma túy.

Cùng ngày 20/4/2023, Công an phường T Cát, thành phố V đã chuyển đổi tượng cùng hồ sơ và vật chứng thu giữ đến cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 20/04/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số chất bột, cục màu trắng thu giữ khi bắt quả tang đối với Trịnh Hồng T. Tại bản Kết luận giám định số 526/KL-KTHS ngày 23/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận: "*Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 03 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là **0,338 gam**, loại **Heroin**, có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất*".

Heroin (hay Heroin, Diacetylmorphine): số thứ tự 9, Danh mục IA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định là 0,187 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang, Trịnh Hồng T khai nhận như sau: Khoảng hơn 10 giờ 00 ngày 20/4/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trịnh Hồng T một mình đi xe ôm đến đoạn đường sát cánh đồng thuộc xã Xuân Hoà, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp Dương Văn Thắng, sinh năm 1977, HKTT: Thôn Cầu Thao, xã Xuân Hoà, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (Thắng là bạn xã hội quen biết T từ trước), T hỏi và mua được của Thắng 03 gói ma túy có đặc điểm đều là 03 gói nilon màu xanh bên trong cả 03 gói đều có gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ bên trong đều có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy Heroin với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy T cất 03 gói ma túy vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi xe ôm về thành phố V. Khi đi đến khu vực gần Khách sạn X2 thuộc phường T Cát, thành phố V, tỉnh P T xuống xe

và đi bộ tìm nơi sử dụng ma túy, khi T chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường T Cát, thành phố V phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra, Trịnh Hồng T khai nhận vào ngày 18/4/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đã mua 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường quốc lộ thuộc địa phận thị xã P. Gói ma túy này T đã sử dụng hết cho bản thân.

Căn cứ lời khai của Trịnh Hồng T, cơ quan điều tra đã triệu tập Dương Văn Thắng để làm rõ hành vi mua bán ma túy giữa T và Thắng. Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai, đối chất giữa T và Thắng nhưng Thắng không thừa nhận việc bán ma túy cho T như T khai. Ngoài lời khai của T thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh hành vi bán ma túy của Thắng nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Thắng.

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Do bị cáo là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên đã mua trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải đối với hành vi do mình thực hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T ngày 18/4/2023, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo.

Đối với Dương Văn Thắng, theo T khai Thắng bán ma túy cho T vào ngày 20/4/2023: Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra Thắng không thừa nhận, ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T vào ngày 18/4/2023, do T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Về vật chứng, tài sản bị thu giữ, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ: 01 bì niêm phong có số 526/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả bên trong có chứa 0,187 gam ma túy Heroine là mẫu vật còn lại sau khi giám định; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã cũ, số IMEI: 862173069459719 kèm sim số 0356356114 là điện thoại của T dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến việc mua ma túy. Vật chứng và tài sản nêu trên đều đang được tạm giữ để chờ xử lý. Số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*), đây là số tiền của T do lao động tích cóp mà có, hiện đang được tạm giữ để chờ xử lý.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, qua xác minh Cơ quan điều tra xác định: Ngoài tài sản bị cơ quan công an thu giữ và các đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, bị cáo còn có tài sản là thửa đất số 69, tờ bản đồ số 25, diện tích 1335,2m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 406892 ngày 23/4/2021 (nguồn gốc thửa đất T được nhận thừa kế từ ông bà nội).

Tại Cáo trạng số: 97/CT-VKS-VT ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P đã truy tố bị cáo Trịnh Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Hồng T từ 30 (Ba mươi) tháng tù đến 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/4/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã cũ, số IMEI: 862173069459719 và số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*) của bị cáo. Đối với quyền sử dụng đất diện tích 1335,2m², thửa đất số 69, tờ bản đồ số 25 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 406892 ngày 23/4/2021, về nguồn gốc thửa đất bị cáo được nhận thừa kế từ ông bà nội và hiện nay vợ con bị cáo đang sinh sống trên thửa đất này nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với quyền sử dụng đất trên.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 526/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P bên trong có chứa 0,187 gam ma túy Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định và 01 sim điện thoại số 0356356114.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Trịnh Hồng T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố V, tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung

[2.1]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Hồng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 13 giờ 55 phút, ngày 20/4/2023, tại tổ 22D, khu Mai Sơn I, phường T Cát, thành phố V, tỉnh P, Trịnh Hồng T có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,338 gam

ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác - Công an phường T Cát, thành phố V kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Trịnh Hồng T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[2.2]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người đủ năng lực hành vi dân sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo phạm tội có tính chất nghiêm trọng, vì vậy khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình để sửa chữa, cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định ngoài tài sản bị cơ quan công an thu giữ và các đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, bị cáo còn có tài sản là thửa đất số 69, tờ bản đồ số 25, diện tích 1335,2m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 406892 ngày 23/4/2021, tuy nhiên về nguồn gốc thửa đất bị cáo được nhận thừa kế từ ông bà nội nên Hội đồng xét xử không xem xét đến thửa đất này. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã cũ và số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) là tài sản của bị cáo bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 526/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P bên trong có chứa 0,187 gam ma túy Heroine là vật cấm lưu hành và 01 sim điện thoại số 0356356114 do không còn giá trị sử dụng.

[5]. Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T ngày 18/4/2023, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo là phù hợp.

- Đối với Dương Văn Thắng, ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác chứng minh Thắng bán ma túy cho T vào ngày 20/4/2023, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý là phù hợp.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho T vào ngày 18/4/2023, do T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không xác định được để xử lý là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt cũng như những nội dung khác là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Trịnh Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trịnh Hồng T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20/4/2023.

4. Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã cũ, số IMEI: 862173069459719. *(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P).*

- Số tiền 50.000đ *(Năm mươi nghìn đồng).* *(Theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0000172 ngày 07/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P).*

5. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số: 526/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P bên trong có chứa 0,187 gam ma túy Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định và 01 sim điện thoại số 0356356114. *(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P).*

6. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Hồng T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND TP. V, T. P;
- CQCA TP. V, T. P;
- THAHS, DS TP. V, T. P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh P;
- UBND xã T, H. T, T. P;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị H

